

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Gia Lai, ngày tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án thành phần 2: đoạn tuyến từ Km22+000 - Km90+000 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn – Pleiku do Ban Quản lý dự án các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh làm chủ đầu tư

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11/12/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước về một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm; Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết một số nội dung của Luật Lâm nghiệp và sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Nghị quyết số 219/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về việc chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku;

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng Dự án thành phần 2: đoạn tuyến từ Km22+000 - Km90+000 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku;

Căn cứ Quyết định số 3373/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Thành phần 2: đoạn tuyến từ Km22+000-Km90+000 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku của Ban Quản lý dự án các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh;

Theo Văn bản số 238/QBVPTR-KHKT ngày 07/7/2026 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh về việc tiếp nhận tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án thành phần 2: Đoạn tuyến Km22+000-Km90+000 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh tại Văn bản số 4652/BQLDA-DA2 ngày 10/7/2026 đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án thành phần 2: đoạn tuyến từ Km22+000 - Km90+000 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku và hồ sơ liên quan;

Xét đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 1129/TTr-SNNMT ngày 05/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án thành phần 2: đoạn tuyến từ Km22+000 - Km90+000 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku do Ban Quản lý dự án các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh làm chủ đầu tư, với tổng diện tích là 189,28 ha, trong đó:

1. Loại rừng: Rừng phòng hộ: 29,13 ha; Rừng sản xuất: 160,15 ha.

2. Nguồn gốc hình thành: Rừng tự nhiên: 41,09 ha; Rừng trồng gỗ (TG): 46,88 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR): 61,31 ha; Đất sau khai thác rừng trồng (nguồn gốc trước đây là rừng trồng): 40,00 ha.

3. Vị trí: Thuộc xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Ya Hội, xã Hra, xã Đăk Pơ, tỉnh Gia Lai; trước ngày 01/7/2025:

- Huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định:

+ Xã Tây Giang: Khoảnh 3, tiểu khu 271A; khoảnh 2, tiểu khu 274; khoảnh 2, 3, 4, tiểu khu 259; khoảnh 1, 2, 3, tiểu khu 270; khoảnh 3, tiểu khu 282A.

+ Xã Vĩnh An: Khoảnh 1, 2, tiểu khu 282B.

+ Xã Bình Tường: Khoảnh 2, 4, tiểu khu 283.

- Huyện Đăk Pơ, tỉnh Gia Lai:

+ Xã Ya Hội: Khoảnh 7, 8, 9, tiểu khu 640; khoảnh 8, 9, 10, tiểu khu 641; khoảnh 1, 2, 3, tiểu khu 643.

+ Xã Phú An: Khoảnh 10, tiểu khu 631; khoảnh 1, 2, tiểu khu 632.

+ Xã An Thành: Khoảnh 3, 6, tiểu khu 617; khoảnh 7, tiểu khu 618; khoảnh 3, 5 tiểu khu 619.

+ Xã Hà Tam: Khoảnh 2, tiểu khu 605; khoảnh 3, tiểu khu 605A; khoảnh 4, tiểu khu 606; khoảnh 1, 2, 3, 5, 6, 7, tiểu khu 607; khoảnh 2, 3, tiểu khu 608.

- Huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai:

+ Xã Hra: Khoảnh 6, 7, tiểu khu 484; khoảnh 4, tiểu khu 487B.

+ Xã Đak Ta Ley: Khoảnh 4, 5, 6, 7, 8 tiểu khu 485; khoảnh 2, 4, tiểu khu 486; khoảnh 1, tiểu khu 487A.

4. Ranh giới: Giới hạn điểm góc có tọa độ hệ VN2000, kinh tuyến trực 108 độ 15 phút, múi chiều 3 độ, chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn Ban Quản lý dự án các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng; chỉ đạo đơn vị liên quan cập nhật diễn biến rừng và đất lâm nghiệp (tăng/giảm); tham mưu UBND tỉnh giải quyết các nội dung liên quan đến đất đai để thực hiện Dự án theo đúng quy định. Chủ dự án phối hợp UBND các xã và các đơn vị có liên quan thực hiện bồi thường rừng theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch UBND các xã Bình Khê, Bình Phú, Ya Hội, Hra và Đak Pơ, Giám đốc Ban Quản lý dự án các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐND tỉnh (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, N1, N4, N5.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Mah Tiệp